TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 14/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Như Huấn.

Bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Diệu Linh, là Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo:* Lê Đức A, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1993, tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 18 tháng 10 năm 2023; là Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; là Bí thư Chi đoàn thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21 tháng 8 năm 2023, chuyển tạm giam ngày 30 tháng 8 năm 2023; có mặt.

- *Bị hại:* Vợ chồng ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1951 và bà Vũ Thị X, sinh năm 1956 (đều đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; nơi cư trú: khu phố C, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; nơi cư trú: đội A, xã V, huyện M, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Thế Q, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn L, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Đức A có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 340166005601 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 03 tháng 11 năm 2021, có thời hạn đến ngày 03 tháng 11 năm 2026. Bị cáo A là lái xe thuê cho anh Nguyễn Thế Q từ khoảng tháng 7 năm 2023, giữa bị cáo và anh Q không có hợp đồng lao động mà chỉ thỏa thuận miệng với nhau. Tối ngày 20 tháng 8 năm 2023, anh Q gọi điện thoại cho bị cáo đến điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander biển số 17A-328.95, màu đen, đã qua sử dụng của anh Q để sáng ngày 21 tháng 8 năm 2023 đến đón chị Nguyễn Thị M (là chị dâu của anh Q) cùng con gái chị M (còn nhỏ) đi khám bệnh. Khoảng 06 giờ ngày 21 tháng 8 năm 2023, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 17A-328.95 chở chị M và con gái đi từ Thái Bình đến Bệnh viện Nhi Trung ương tại Thành phố Hà Nội để khám bệnh. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi khám bệnh xong, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 17A-328.95 chở chị M ngồi ở hàng ghế sau, còn con gái chị M ngồi ở ghế phụ phía trước đi từ Bệnh viện Nhi Trung ương về thành phố T. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe ô tô đi trên đường quốc lộ 10 theo hướng Nam Định đi Thái Bình, đến gần chân cầu T, bị cáo quan sát thấy ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel biển số 17B2-654.61 chở sau bà Vũ Thị X (là vợ của ông T) đang di chuyển ở phía trước cùng chiều với xe ô tô do bị cáo điều khiển, tại làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ, cách xe ô tô của bị cáo khoảng 100m. Khi bị cáo điều khiển xe ô tô đi đến Km 99+800 quốc lộ 10 thuộc địa phận xã M, huyện L, tỉnh Nam Định là đoạn đường được chia làm hai chiều đường xe chạy, chiều đường hướng Nam Định đi Thái Bình được chia thành hai làn đường được ngăn cách bởi vạch sơn nét liền màu trắng. Bị cáo khai nhận điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 70km/h và ở phía làn đường ngược chiều có một xe ô tô từ phía cầu T đi tới lấn sang làn đường mà bị cáo đang điều khiển xe ô tô nên bị cáo đã điều khiển xe ô tô lấn qua vạch sơn nét liền màu trắng đi sang làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ, làm cho phần ba đờ sốc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô biển số 17A-328.95 do bị cáo điều khiển đã va chạm với gá để chân người ngồi sau bên cần số (bên trái) xe mô tô biển số 17B2-654.61 do ông T điều khiển đang đi phía trước trên làn đường dành cho xe máy và xe thô sơ; làm cho ông T, bà X cùng xe mô tô biển số 17B2-654.61 bị ngã, đổ rê trên đường về phía cầu T. Hậu quả: Ông T, bà X bị thương được đưa đi cấp cứu, đến 13 giờ 10 phút ngày 21 tháng 8 năm 2023, ông T tử vong, đến 23 giờ 15 phút ngày 28 tháng 8 năm 2023, bà X tử vong; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mỹ Lộc đã cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn và thu thập tài liệu, chứng cứ theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn là trục đường quốc lộ 10 tại Km 99+800 thuộc xã M, huyện L, tỉnh Nam Định. Mặt đường trải nhựa bê tông phẳng, trên bề mặt đường có vạch kẻ sơn nét liền chia hai làn đường xe chạy; là đoạn đường dốc dẫn lên cầu T; mặt đường được chia ra làm hai chiều xe chạy ngược chiều nhau bởi vạch sơn nét liền màu vàng. Mỗi chiều đường được chia thành hai làn đường xe chạy, hai làn đường được chia bởi vạch sơn nét liền màu trắng, khu vực cầu T làn xe dành cho xe mô tô và xe thô sơ ở trong cùng được ngăn cách bởi dải phân cách cứng. Điểm mốc được xác định là vị trí gần nhất chân cột mốc Km 99+800. Mép đường làm chuẩn là mép đường bên phải theo chiều xe chạy từ Nam Định đi Thái Bình.

Hiện trường để lại các dấu vết, phương tiện như sau: (1) là vị trí mút cao su và gá để chân 1, có kích thước (0,18x0,23)m; (2) là vị trí vết cày 1, có chiều dài 11m; (3) là vị trí mút cao su gá để chân 2, có kích thước (0,18x0,23)m; (4) là vị trí chiếc dép 1, kích thước (0,25x0,11)m; (5) là vị trí vết cày 2, vết cày đứt đoạn không liền mạch, có chiều dài 8m; (6) là vị trí chiếc dép 2, có kích thước (0,25x0,11)m; (7) là vị trí đám máu 1, đám máu không rõ chiều hướng hình thù, có kích thước (0,4x0,55)m; (8) là vị trí chiếc dép 3, có kích thước (0,25x0,9)m; (9) là vị trí xe mô tô; (10) là vị trí đám máu 2, đám máu không rõ chiều hướng hình thù, có kích thước (0,86x0,62)m; (11) là vị trí mảnh gương, kích thước (0,21x0,2)m; (12) là vị trí mũ bảo hiểm, kích thước (0,7x0,4)m; (13) là vị trí xe ô tô.

Vật chứng thu giữ gồm có: Thu giữ một xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander biển số 17A-328.95 cùng đăng ký xe, một giấy chứng nhận kiểm định, một bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện (đều là bản chính mang tên Nguyễn Thế Q). Thu giữ một xe mô tô nhãn hiệu Angel biển số 17B2-654.61 cùng bản chính đăng ký xe và giấy phép lái xe hạng A1 (đều mang tên Nguyễn Văn T), hai chiếc dép, một mũ bảo hiểm và các mảnh vỡ có liên quan. Thu giữ một bản chính giấy phép lái xe hạng C số 340166005601 cấp ngày 03 tháng 11 năm 2021, có thời hạn đến ngày 03 tháng 11 năm 2026 mang tên Lê Đức A.

Tại Kết luận giám định tử thi số 1297/KLGĐTT-KTHS ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn T chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập và trà sát.

Tại Kết luận giám định tử thi số 1342/KLGĐTT-KTHS ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Vũ Thị X chết do chấn thương hộp sọ, chảy máu nội sọ trên cơ địa nạn nhân có suy thận mạn tính. Cơ chế: Các vết thương do va đập và trà sát.

Tại Bản kết luận giám định số 1350/KL-KLGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

- Xe ô tô biển số 17A-328.95 va chạm với xe mô tô biển số 17B2-654.61. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là ba đờ sốc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô biển số 17A-328.95 với gá để chân người ngồi sau bên cần số (bên trái) xe mô tô biển số 17B2-654.61.

- Căn cứ vào các dấu vết, vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định thì vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô biển số 17A-328.95 với xe mô tô biển số 17B2-654.61 tại phía trước mút cao su và gá để chân (đánh số 1 trong sơ đồ hiện trường) ở làn đường giáp mép đường chuẩn thuộc phần đường bên phải theo chiều từ Nam Định đi Thái Bình.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành kiểm tra, xác định nồng độ cồn trong hơi thở đối với bị cáo Lê Đức A, kết quả: Bị cáo không có nồng độ cồn trong hơi thở. Tiến hành kiểm tra ma túy trong cơ thể của bị cáo Lê Đức A, kết quả: Bị cáo âm tính với các chất ma túy thường gặp.

Tại Kết luận giám định độc chất số 059/KLGĐĐC-TTPY ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình, kết luận: Không tìm thấy nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của ông Nguyễn Văn T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc, kết luận:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander biển số 17A-328.95 đã bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel biển số 17B2-654.61 đã bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị thiệt hại của hai phương tiện là 5.900.000 đồng (năm triệu chín trăm nghìn đồng).

Khu Quản lý đường bộ I - Cục Đường bộ Việt Nam có Công văn số 1826/KQLĐBI-QLBTKCHTGT ngày 10 tháng 10 năm 2023 cung cấp thông tin về đoạn đường xảy ra tai nạn, kết quả: Tại Km 99+800 quốc lộ 10 hướng Nam Định đi Thái Bình là đường hai chiều, không có dải phân cách giữa; đoạn tuyến trên hiện có bốn làn xe được phân cách hai chiều xe lưu thông bằng vạch 1.2 và phân chia làn đường bằng vạch 3.1a. Vị trí Km 99+800 quốc lộ 10 là đường cấp III đồng bằng, không nằm trong khu vực đông dân cư, do vậy tốc độ tối đa cho phép đối với xe ô tô, xe mô tô được quy định tại Điều 7, Điều 8 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng tham gia giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Đức A đã tác động đến gia đình bồi thường cho gia đình ông T, bà X số tiền 150.000.000 đồng. Anh Nguyễn Thế Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông T, bà X số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình ông T, bà X đã nhận đủ số tiền 300.000.000 đồng nêu trên và không đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết vấn đề bồi thường dân sự trong vụ án và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 17A-328.95 bị hư hỏng của anh Nguyễn Thế Q là 5.900.000 đồng và xe mô tô biển số 17B2-654.61 của ông Nguyễn Văn T là 300.000 đồng, anh Q và gia đình ông T, bà X tự khắc phục và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander biển số 17A-328.95; một đăng ký xe, một giấy chứng nhận kiểm định, một bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại cho anh Nguyễn Thế Q là chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel biển số 17B2-654.61; một bản chính đăng ký xe và giấy phép lái xe hạng A1 của ông Nguyễn Văn T, hai chiếc dép, một mũ bảo hiểm và các mảnh vỡ có liên quan; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại cho ông Nguyễn Văn L (em trai ông T) là người đại diện hợp pháp của ông T, bà X.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-ML ngày 12 tháng 10 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Lê Đức A về tội "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bên bị hại chị Nguyễn Thị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế Q giữ nguyên ý kiến như tại cơ quan điều tra. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc thực hiện quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo A phạm tội "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội để tuyên nghĩa vụ chịu án phí đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin gia đình bị hại tha thứ và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đức A:

Lời khai của bị cáo A là phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản giám định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, các bản kết luận giám định tử thi, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định về việc trưng cầu cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện xe mô tô và ô tô, kết luận giám định độc chất đối với bị hại, kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và các chất gây nghiện đối với bị cáo, các bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại Km 99+800 quốc lộ 10 thuộc địa phận xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo Lê Đức A có giấy phép lái xe hạng C, trong cơ thể không có nồng độ cồn và các chất kích thích khác, là lái xe ô tô thuê cho anh Nguyễn Thế Q, đã điều khiển xe ô tô biển số 17A-328.95 của anh Q, đi trên quốc lộ 10 ở chiều đường hướng Nam Định đi Thái Bình là chiều đường được phân chia thành hai làn đường bởi vạch nét liền màu trắng, bị cáo đã đi không đúng làn đường, phần đường quy định dành cho xe ô tô mà đã điều khiển xe ô tô biển số 17A-328.95 lấn sang làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ, làm phần ba đờ sốc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô biển số 17A-328.95, hành vi này của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả là va chạm với gá để chân người ngồi sau bên cần số (bên trái) xe mô tô biển số 17B2-654.61 do ông Nguyễn Văn T điều khiển chở bà Vũ Thị X ngồi phía sau đang di chuyển ở phía trước trên làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ theo hướng cùng chiều, làm ông T và bà X tử vong. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự về tội "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác, như vậy hành vi phạm tội này là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đưa ngay bị hại đi cấp cứu, tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia quân đội Nhân dân Việt Nam và có nhiều thành tích trong công tác nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ nhận định trên, xem xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát về mức hình phạt, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý do cẩu thả không thực hiện đầy đủ các quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ, đã gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm chết hai người nên cần phải cần phải xử lý nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và để phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo trong vụ án này, thì không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Đức A đã tác động đến gia đình mình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 300.000.000 đồng và không đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết vấn đề bồi thường dân sự trong vụ án.

Đối với tài sản bị hư hỏng là chiếc xe ô tô biển số 17A-328.95 của anh Nguyễn Thế Q và chiếc xe mô tô biển số 17B2-654.61 của bị hại, anh Q và gia đình bị hại tự khắc phục và không có yêu cầu bồi thường.

Do vậy, về trách nhiệm dân sự trong vụ án, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thế Q chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander biển số 17A-328.95 cùng các tài liệu liên quan gồm: một đăng ký xe, một giấy chứng nhận kiểm định, một bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện. Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel biển số 17B2-654.61 cùng một bản chính đăng ký xe và giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn T, hai chiếc dép, một mũ bảo hiểm và các mảnh vỡ có liên quan.

Việc trả vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án. Như vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã xử lý vật chứng là đúng pháp luật.

Đối với bản chính giấy phép lái xe hạng C mang tên bị cáo Lê Đức A là giấy tờ cá nhân không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án, bị cáo Lê Đức Anh có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức A phạm tội "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lê Đức A 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 8 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho Lê Đức A một giấy phép lái xe hạng C số 340166005601 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 03 tháng 11 năm 2021, có thời hạn đến ngày 03 tháng 11 năm 2026.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Đức A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường